

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy năm 2023 vào Trường Đại học Hồng Đức (Thay thế Thông báo số 38/TB-ĐHHD ngày 09/3/2023)

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy năm 2023, Trường Đại học Hồng Đức thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ đại học chính quy năm 2023, như sau:

1. Thông tin chung

Tên trường tuyển sinh: Trường Đại học Hồng Đức

Mã đăng ký: HDT

Địa chỉ liên hệ: Phòng Quản lý đào tạo (Phòng 207, Nhà Điều hành), số 565 Quang Trung 3, P. Đông Vệ, TP. Thanh Hoá, ĐT 02373.910.619; 0918068689; 0913365168.

Cổng thông tin điện tử: <http://www.hdu.edu.vn>.

Đăng ký xét tuyển trực tuyến: <http://www.tuyensinh.hdu.edu.vn>.

2. Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trong cả nước.

3. Đối tượng tuyển sinh: Đã tốt nghiệp THPT hoặc đã tốt nghiệp trung cấp.

4. Phương thức tuyển sinh: Trường Đại học Hồng Đức thực hiện tổ chức tuyển sinh đồng thời theo cả 6 phương thức:

Phương thức 1: Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023;

Phương thức 2: Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021 hoặc 2022;

Phương thức 3: Sử dụng kết quả học tập ở THPT;

Phương thức 4: Tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Trường ĐH Hồng Đức;

Phương thức 5: Xét tuyển học sinh có chứng chỉ IELTS từ 5.0 hoặc TOEFL iBT từ 60 điểm trở lên (trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp chứng chỉ đến tháng 8/2023);

Phương thức 6: Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy do các đại học hoặc trường đại học tổ chức thi năm 2023 (ĐHQG Hà Nội, Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội,...).

Chú ý: Trong tổ hợp các môn ĐKXT vào ngành đại học GD Mầm non và GD Thể chất, thí sinh phải có điểm thi của môn năng khiếu bắt buộc (Đọc diễn cảm và Hát hoặc Bật xa tại chỗ và Chạy 100m).

Nhà trường sẽ tổ chức thi các môn năng khiếu bắt buộc (Đọc diễn cảm và Hát hoặc Bật xa tại chỗ và Chạy 100m) cho thí sinh đăng ký xét tuyển vào ngành đại học Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học và Giáo dục thể chất.

5. Chỉ tiêu, ngành, điều kiện, hình thức, hồ sơ và thời gian đăng ký xét tuyển

5.1. Phương thức 1: Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023

- Chỉ tiêu xét tuyển:

+ Đối với các ngành đào tạo giáo viên: Tối thiểu 60% chỉ tiêu/ngành;

+ Đối với các ngành còn lại (ngoài sư phạm): Tối thiểu 50% chỉ tiêu/ngành.

- *Ngành tuyển:* Áp dụng cho tất cả các ngành.

- *Điều kiện xét tuyển:* Có tổng điểm 3 môn thi hoặc bài thi đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định đối với các ngành sư phạm và mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển đối với tất cả các ngành còn lại do Nhà trường công bố. Điểm đối tượng ưu tiên, khu vực thực hiện theo quy định hiện hành.

- *Hình thức ĐKXT:* Đăng ký theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Sau khi có kết quả thi TN THPT, thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trong thời gian quy định của Bộ GD&ĐT, bằng phương thức trực tuyến hoặc trực tiếp nơi đăng ký dự thi.

- *Hồ sơ ĐKXT:* Thí sinh nộp Phiếu ĐKXT cùng với hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Thời gian ĐKXT:* Thực hiện theo lịch trình của Bộ GD&ĐT.

Sau mỗi đợt xét tuyển, nếu xét tuyển bổ sung Nhà trường sẽ thông báo công khai.

5.2. Phương thức 2: Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021 hoặc 2022

- *Chỉ tiêu xét tuyển:* Tối đa 10% chỉ tiêu mỗi ngành.

- *Ngành tuyển:* Áp dụng cho tất cả các ngành.

- *Điều kiện xét tuyển:* Đã tốt nghiệp THPT và có tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển và điểm khu vực, ưu tiên (nếu có) đạt điểm trúng tuyển của năm 2021, 2022.

- *Hình thức ĐKXT:* Thí sinh ĐKXT qua bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại **Phòng Quản lý đào tạo**.

- *Hồ sơ ĐKXT, gồm:*

+ Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu Phụ lục 1);

+ Bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021/2022;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- *Thời gian ĐKXT:*

Đợt	Tiếp nhận ĐKXT	Thông báo kết quả trúng tuyển	Dự kiến thời gian nhập học
1	06/3-25/6/2023	08/7/2023	Trước 17h ngày 6/9/2023

Sau mỗi đợt xét tuyển, nếu xét tuyển bổ sung Nhà trường sẽ thông báo công khai.

5.3. Phương thức 3: Sử dụng kết quả học tập ở THPT

- *Chỉ tiêu xét tuyển:*

+ Đối với các ngành đào tạo giáo viên: Tối đa 40% chỉ tiêu/ ngành;

+ Đối với các ngành còn lại: Tối đa 50% chỉ tiêu/ngành.

- *Ngành tuyển:* Áp dụng cho tất cả các ngành;

- *Điều kiện xét tuyển:*

+ Các ngành sư phạm trình độ đại học: Điểm trung bình chung 3 môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển của 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11 và kỳ 1 lớp 12) ở THPT không thấp hơn **8,0** (theo thang điểm 10) và có học lực lớp 12 xếp loại Giỏi hoặc điểm trung bình xét TN THPT từ 8,0 trở lên;

+ Ngành Giáo dục thể chất: Điểm trung bình chung 2 môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển của 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11 và kỳ 1 lớp 12) ở THPT không thấp hơn **6,5** (theo

thang điểm 10) và có học lực lớp 12 xếp loại từ Khá trở lên hoặc điểm trung bình xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên; *riêng thí sinh là vận động viên cấp 1, kiện tướng, vận động viên đã từng đạt huy chương tại Hội khỏe Phù Đổng, các giải trẻ quốc gia và quốc tế hoặc giải vô địch quốc gia và quốc tế (trong vòng 4 năm) hoặc có điểm thi năng khiếu do trường tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) có điểm trung bình chung 2 môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển của 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11 và kỳ 1 lớp 12) ở THPT tối thiểu đạt từ 5,0 và học lực lớp 12 xếp loại từ Trung bình trở lên.*

+ Các ngành đào tạo trình độ đại học ngoài sư phạm: Điểm trung bình chung 3 môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển của 3 học kỳ (kỳ 1, kỳ 2 lớp 11 và kỳ 1 lớp 12) ở THPT không thấp hơn 5,5 (theo thang điểm 10), trừ các ngành: Kế toán, Quản trị kinh doanh và Công nghệ thông tin là đạt từ 6,0;

- *Hình thức ĐKXT*: Thí sinh ĐKXT qua bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại **Phòng Quản lý đào tạo**.

- *Hồ sơ ĐKXT, gồm*:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu Phụ lục 2);

+ Bản sao học bạ THPT;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp đối với thí sinh tốt nghiệp trước năm 2023/bản sao Giấy chứng nhận tốt nghiệp đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2023;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- *Thời gian ĐKXT*:

Đợt	Tiếp nhận ĐKXT	Thông báo kết quả trúng tuyển	Dự kiến thời gian nhập học
1	06/3-25/6/2023	08/7/2023	Trước 17h ngày 6/9/2023

Sau mỗi đợt xét tuyển, nếu xét tuyển bổ sung Nhà trường sẽ thông báo công khai.

5.4. Phương thức 4: Xét tuyển thẳng theo quy chế của Trường ĐH Hồng Đức

- *Chỉ tiêu xét tuyển*: Tối đa 10% chỉ tiêu mỗi ngành.

- *Ngành tuyển*: Áp dụng cho tất cả các ngành.

- *Điều kiện xét tuyển*:

+ Học sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc tế, quốc gia hoặc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng (thí sinh được phép đăng ký xét tuyển thẳng vào các ngành có tổ hợp xét tuyển chứa môn thi đoạt giải);

+ Học sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh do Sở GD&ĐT tổ chức; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng (thí sinh được phép đăng ký xét tuyển thẳng vào các ngành có tổ hợp xét tuyển chứa môn thi đoạt giải);

+ Học sinh lớp chuyên của trường trung học phổ thông chuyên và đạt học lực loại giỏi 3 năm học, được đăng ký xét tuyển thẳng vào tất cả ngành có môn chuyên thuộc tổ hợp xét tuyển;

+ Thí sinh đạt huy chương vàng tại các giải vô địch thể thao hạng nhất quốc gia tổ chức 1 lần trong năm, đại hội TDTT toàn quốc hoặc là VĐV được công nhận đẳng cấp kiện tướng quốc gia; thí sinh là thành viên đội dự tuyển quốc gia, được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu trong các giải quốc tế

chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thể vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games), Cúp Đông Nam Á; thời gian đoạt giải không quá 04 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

- *Hình thức ĐKXT*: Thí sinh ĐKXT qua bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại **Phòng Quản lý đào tạo** theo lịch trình của Bộ GD&ĐT.

- *Hồ sơ ĐKXT, gồm*:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 3);
- + Bản sao Giấy chứng nhận kết quả thi học sinh giỏi;
- + Bản sao học bạ THPT;
- + 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- *Thời gian ĐKXT*:

Đợt	Tiếp nhận ĐKXT	Thông báo kết quả trúng tuyển	Dự kiến thời gian nhập học
1	06/3-25/6/2023	08/7/2023	Trước 17h ngày 6/9/2023

5.5. Phương thức 5: Xét tuyển học sinh có chứng chỉ IELTS từ 5.0 hoặc TOEFL iBT từ 60 điểm trở lên

- *Chỉ tiêu xét tuyển*: Tối đa 05% chỉ tiêu mỗi ngành.

- *Ngành tuyển*: Áp dụng cho tất cả các ngành.

- *Điều kiện xét tuyển*: Chứng chỉ còn thời gian trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp chứng chỉ; học lực lớp 12 đạt từ loại Khá, riêng các ngành đào tạo ngoài sư phạm học lực lớp 12 yêu cầu đạt loại Trung bình trở lên.

- *Hình thức ĐKXT*: Thí sinh ĐKXT qua bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại **Phòng Quản lý đào tạo**.

- *Hồ sơ ĐKXT, gồm*:

- + Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu Phụ lục 4);
- + Bản sao Giấy chứng nhận kết quả thi IELTS/TOEFL iBT;
- + Bản sao học bạ THPT;
- + 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- *Thời gian ĐKXT*:

Đợt	Tiếp nhận ĐKXT	Thông báo kết quả trúng tuyển	Dự kiến thời gian nhập học
1	06/3-25/6/2023	08/7/2023	Trước 17h ngày 6/9/2023

5.6. Phương thức 6: Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy do các đại học hoặc trường đại học tổ chức thi năm 2023 (ĐHQG Hà Nội, Trường ĐH Bách khoa Hà Nội, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội,...)

- *Chỉ tiêu xét tuyển*: Tối đa 10% chỉ tiêu mỗi ngành.

- *Ngành tuyển*: Áp dụng cho tất cả các ngành.

- *Điều kiện xét tuyển*: thí sinh có điểm thi được quy đổi theo thang điểm 30 và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng do Bộ GD&ĐT quy định đối với các ngành sư phạm; mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển đối với tất cả các ngành còn lại do Nhà trường công bố. Điểm đối tượng ưu tiên, khu vực thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Trường ĐH Hồng Đức.

- Hồ sơ ĐKXT, gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu Phụ lục 5);

+ Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực/đánh giá tư duy;

+ 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- Hình thức xét tuyển: Thí sinh ĐKXT qua bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại **Phòng Quản lý đào tạo**.

- Thời gian ĐKXT:

Đợt	Tiếp nhận ĐKXT	Thông báo kết quả trúng tuyển	Dự kiến thời gian nhập học
1	06/3-25/6/2023	08/7/2023	Trước 17h ngày 6/9/2023

6. Ưu tiên trong xét tuyển

Trong trường hợp có 2 hoặc nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau (*Điểm xét tuyển là tổng điểm bao gồm cả điểm ưu tiên ĐT và KV*), thứ tự ưu tiên:

Phương thức XT	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2
Phương thức 1, 2	Thí sinh có tổng điểm 3 môn thi trong tổ hợp xét tuyển (trừ 2 ngành GDMN và GDTC là tổng điểm 2 môn thi văn hóa) không bao gồm điểm KV, ĐT (nếu có) cao hơn	Thí sinh có điểm môn thi tương ứng với ngành ĐKXT cao hơn, cụ thể: Toán (SP Toán); Lý (SP Lý); Hóa (SP Hóa); Sinh (SP Sinh); Ngữ văn (SP Ngữ văn); Địa (SP Địa); Lịch sử (SP Lịch sử); Tiếng Anh (SP Tiếng Anh); các ngành còn lại, môn Ngữ văn (đối với các tổ hợp có môn Ngữ văn hoặc có cả Ngữ văn và Toán), môn Toán (đối với các tổ hợp khác)
Phương thức 3	Thí sinh có tổng điểm 3 môn học trong tổ hợp xét tuyển (trừ 2 ngành GDMN và GDTC là tổng điểm 2 môn thi văn hóa) không bao gồm điểm KV, ĐT (nếu có) cao hơn	Thí sinh có điểm môn học tương ứng với ngành ĐKXT cao hơn, cụ thể: Toán (SP Toán); Lý (SP Lý); Hóa (SP Hóa); Sinh (SP Sinh); Ngữ văn (SP Ngữ văn); Địa (SP Địa); Lịch sử (SP Lịch sử); Tiếng Anh (SP Tiếng Anh); các ngành còn lại, môn Ngữ văn (đối với các tổ hợp có môn Ngữ văn hoặc có cả Ngữ văn và Toán), môn Toán (đối với các tổ hợp khác)
Phương thức 4	Thí sinh đạt giải Quốc tế, Quốc gia, cấp Tỉnh và từ giải Nhất, Nhì đến Ba	
Phương thức 5	Thí sinh có điểm TBC môn tiếng Anh năm học lớp 12 cao hơn	Thí sinh có điểm TBC năm học lớp 12 môn học tương ứng với ngành ĐKXT cao hơn, cụ thể: Toán (SP Toán); Lý (SP Lý); Hóa (SP Hóa); Sinh (SP Sinh); Ngữ văn (SP Ngữ văn); Địa (SP Địa); Lịch sử (SP Lịch sử); Tiếng Anh (SP Tiếng Anh); các ngành còn lại, môn Ngữ văn (đối với các tổ hợp có môn Ngữ văn hoặc có cả Ngữ văn và Toán), môn Toán (đối với các tổ hợp khác)
Phương thức 6	Thí sinh có điểm TBC năm học lớp 12 cao hơn	

7. Đăng ký và thi các môn năng khiếu

Thí sinh đăng ký thi năng khiếu **Đọc diễn cảm và Hát** (nếu có nguyện vọng ĐKXT vào ngành GD Mầm non và GD Tiểu học theo các tổ hợp M00, M05, M07, M11) hoặc **Bật xa tại chỗ và Chạy 100m** (nếu có nguyện vọng ĐKXT vào ngành Giáo dục thể chất theo tổ hợp T00, T02, T05, T07) theo mẫu phiếu đăng ký (*Phụ lục 6*).

- Thời gian đăng ký: Từ ngày **03/4 đến 14/7/2023**.

- Hình thức đăng ký: Qua đường bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại **phòng Quản lý đào tạo**.

- Thời gian thi (dự kiến): Từ ngày **15/7 đến 16/7/2023**.

- Thời gian nhận đăng ký và thi năng khiếu bổ sung (nếu có): Từ ngày **05/8 đến 20/9/2023**.

Lịch cụ thể sẽ thông báo trên website của Nhà trường tại địa chỉ <http://www.hdu.edu.vn> và <http://www.tuyensinh.hdu.edu.vn>

8. Lệ phí đăng ký

- Đăng ký xét tuyển: 30.000 đ/nguyện vọng;

- Đăng ký thi năng khiếu: 300.000 đ/khối thí/thí sinh.

9. Học phí (dự kiến)

Thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể mức thu học phí từng ngành đào tạo cho thí sinh khi nhập học. Các ngành đào tạo giáo viên không thu học phí theo quy định.

Năm 2023, Nhà trường thực hiện một số chính sách như sau:

1) Miễn, giảm học phí:

- Miễn 100% học phí học kỳ I năm học 2023-2024 đối với sinh viên có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 hoặc sinh viên sử dụng kết quả đánh giá năng lực/đánh giá tư duy năm 2023 quy đổi đạt từ **25,5/30** điểm trở lên (*không tính điểm ưu tiên và khu vực*);

- Giảm 50% học phí học kỳ I năm học 2023-2024 đối với sinh viên có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023 hoặc sinh viên sử dụng kết quả đánh giá năng lực/đánh giá tư duy năm 2023 quy đổi đạt từ **22,5/30** đến dưới **25,5/30** điểm (*không tính điểm ưu tiên và khu vực*).

Sau khi kết thúc mỗi học kỳ, những sinh viên này nếu có kết quả học tập đạt từ loại Giỏi sẽ được Nhà trường xét cấp học bổng ở các kỳ học tiếp theo quy định. Mức hỗ trợ này áp dụng cho tất cả sinh viên vào học các ngành đào tạo đại học chính qui năm 2023 của Nhà trường.

2) Miễn 100% phí ở ký túc xá cho sinh viên là người có hộ khẩu ngoài tỉnh Thanh Hóa nhập học vào các ngành từ năm 2023.

10. Ngành, mã ngành, (mã tổ hợp) tổ hợp môn xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Ngành học	Mã ngành	(Mã tổ hợp) Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu (dự kiến)
1	Sư phạm Toán học	7140209	(A00): Toán-Lý-Hóa (A01): Toán-Lý-T.Anh (A02): Toán-Lý-Sinh (D07): Toán-Hóa-T.Anh	87

TT	Ngành học	Mã ngành	(Mã tổ hợp) Tổ hợp môn xét tuyển	Chi tiêu (dự kiến)
2	Sư phạm Vật lý	7140211	(A00): Toán-Lý-Hóa (A01): Toán-Lý-T.Anh (A02): Toán-Lý-Sinh (C01): Văn-Toán-Lý	20
3	Sư phạm Hóa học	7140212	(A00): Toán-Lý-Hóa (B00): Toán-Hóa-Sinh (D07): Toán-Hóa-T.Anh (D12): Văn-Hóa-T.Anh	20
4	Sư phạm Sinh học	7140213	(A02): Toán-Lý-Sinh (B00): Toán-Hóa-Sinh (B03): Toán-Sinh-Văn (D08): Toán-Sinh-T.Anh	20
5	Sư phạm Khoa học Tự nhiên	7140247	(A00): Toán-Lý-Hóa (A02): Toán-Lý-Sinh (B00): Toán-Hóa-Sinh (C01): Văn-Toán-Lý	50
6	Sư phạm Tin học	7140210	(A00): Toán-Lý-Hóa (A01): Toán-Lý-T.Anh (D01): Văn-Toán-T.Anh (D84): Toán-GDCD-T.Anh	41
7	Sư phạm Ngữ văn	7140217	(C00): Văn-Sử-Địa (C19): Văn-Sử-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	79
8	Sư phạm Lịch sử	7140218	(C00): Văn-Sử-Địa (C03): Văn-Toán-Sử (C19): Văn-Sử-GD công dân (D14): Văn-Sử-T.Anh	20
9	Sư phạm Địa lý	7140219	(A00): Toán-Lý-Hóa (C00): Văn-Sử-Địa (C04): Văn-Toán-Địa (C20): Văn-Địa-GD công dân	20
10	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	7140249	(C00): Văn-Sử-Địa (C19): Văn-Sử-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân (D15): Văn-Địa-Tiếng Anh	30
11	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	(A01): Toán-Lý-T.Anh (D01): Văn-Toán-T.Anh (D09): Toán-Sử-T.Anh (D10): Toán-Địa-T.Anh	67
12	Giáo dục Tiểu học	7140202	(A00): Toán-Lý-Hóa (C00): Văn-Sử-Địa (D01): Văn-Toán-T.Anh (M00): Văn-Toán-Năng khiếu (Đọc diễn cảm và Hát)	317

TT	Ngành học	Mã ngành	(Mã tổ hợp) Tổ hợp môn xét tuyển	Chi tiêu (dự kiến)
13	Giáo dục Mầm non	7140201	(M00): Văn-Toán-Năng khiếu (M05): Văn-Sử-Năng khiếu (M07): Văn-Địa-Năng khiếu (M11): Văn-T.Anh-Năng khiếu (<i>Đọc diễn cảm và Hát</i>)	208
14	Giáo dục thể chất	7140206	(T00): Toán-Sinh-Năng khiếu (T02): Toán-Văn-Năng khiếu (T05): Văn-GDCD-Năng khiếu (T07): Văn-Địa-Năng khiếu (<i>Bật xa tại chỗ và Chạy 100m</i>)	36
15	Kế toán	7340301	(A00): Toán-Lý-Hóa (C04): Văn-Toán-Địa (C14): Văn-Toán-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	250
16	Quản trị kinh doanh	7340101	(A00): Toán-Lý-Hóa (C04): Văn-Toán-Địa (C14): Văn-Toán-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	120
17	Tài chính-Ngân hàng	7340201	(A00): Toán-Lý-Hóa (C04): Văn-Toán-Địa (C14): Văn-Toán-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	80
18	Kiểm toán	7340302	(A00): Toán-Lý-Hóa (C04): Văn-Toán-Địa (C14): Văn-Toán-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	40
19	Luật	7380101	(A00): Toán-Lý-Hóa (C00): Văn-Sử-Địa (C19): Văn-Sử-GD công dân (C20): Văn-Địa- GD công dân	150
20	Luật Kinh tế	7380107	(A00): Toán-Lý-Hóa (C00): Văn-Sử-Địa (C19): Văn-Sử-GD công dân (C20): Văn-Địa- GD công dân	35
21	Kỹ thuật xây dựng	7580201	(A00): Toán-Lý-Hóa (A01): Toán-Lý-T.Anh (A02): Toán-Lý-Sinh (B00): Toán-Hóa-Sinh	50
22	Kỹ thuật điện	7520201	(A00): Toán-Lý-Hóa (A01): Toán-Lý-T.Anh (A02): Toán-Lý-Sinh (B00): Toán-Hóa-Sinh	30
23	Công nghệ thông tin	7480201	(A00): Toán-Lý-Hóa (A01): Toán-Lý-T.Anh (D01): Văn-Toán-T.Anh (D84): Toán-GDCD-T.Anh	100

TT	Ngành học	Mã ngành	(Mã tổ hợp) Tổ hợp môn xét tuyển	Chi tiêu (dự kiến)
24	Khoa học cây trồng	7620110	(A00): Toán-Lý-Hóa (B00): Toán-Hóa-Sinh (C14): Văn-Toán-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân	20
25	Chăn nuôi-Thú y	7620106	(A00): Toán-Lý-Hóa (B00): Toán-Hóa-Sinh (C14): Văn-Toán-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân	50
26	Quản lý đất đai	7850103	(A00): Toán-Lý-Hóa (B00): Toán-Hóa-Sinh (C14): Văn-Toán-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân	20
27	Ngôn ngữ Anh	7220201	(A01): Toán-Lý-T.Anh (D01): Văn-Toán-T.Anh (D14): Văn-Sử-T.Anh (D66): Văn-GD công dân-T.Anh	200
28	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	(A00): Toán-Lý-Hóa (C00): Văn-Sử-Địa (C20): Văn-Địa-GD công dân (D66): Văn-GD công dân-T.Anh	20
29	Du lịch	7810101	(C00): Văn-Sử-Địa (C19): Văn-Sử-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân (D66): Văn-GD công dân-T.Anh	40
30	Kinh tế	7310101	(A00): Toán-Lý-Hóa (C04): Văn-Toán-Địa (C14): Văn-Toán-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	40
31	Tâm lý học	7310401	(B00): Toán-Hóa-Sinh (C00): Văn-Sử-Địa (C19): Văn-Sử-GD công dân (D01): Văn-Toán-T.Anh	40
32	Truyền thông đa phương tiện	7320104	(D01): Văn-Toán-T.Anh (C04): Văn-Toán-Địa (A01): Toán-Lý-T.Anh (C14): Văn-Toán-GD công dân	35
33	Quản trị khách sạn	7810201	(D01): Văn-Toán-T.Anh (C04): Văn-Toán-Địa (C14): Văn-Toán-GD công dân (C20): Văn-Địa-GD công dân	35

Chú ý: Tuyển sinh đào tạo liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học hoặc người đã có bằng đại học học đại học đối với tất cả các ngành đào tạo (trừ ngành: **Kiểm toán, Khoa học cây trồng, Chăn nuôi-Thú y, SP Tin học, SP Khoa học Tự nhiên, SP Lịch sử - Địa lý, Luật kinh tế, Truyền thông đa phương tiện, Quản trị khách sạn**). Thí sinh có nguyện vọng học liên thông đăng ký dự thi kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 theo tổ hợp môn xét tuyển của ngành học liên thông theo hình thức dành cho thí sinh tự do.

Thí sinh có thể đăng kí dự thi và xét tuyển các đợt tuyển sinh của Trường theo Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông chính quy, liên thông vừa làm vừa học và vừa làm vừa học.

Chi tiết liên hệ: Trung tâm Giáo dục thường xuyên, ĐT: 02373.910621, 0946681166.

- Trường Đại học Hồng Đức sử dụng kết quả miễn thi bài thi Tiếng Anh trong kỳ thi THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT để xét tuyển vào các ngành theo tổ hợp có môn Tiếng Anh;

- Ngành GD Mầm non (7140201), Giáo dục thể chất (7140206): Điểm thi năng khiếu phải đạt từ 5,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10), xét tuyển sinh những thí sinh có ngoại hình cân đối (nam cao từ 1,65m trở lên, nữ cao từ 1,55m trở lên đối với ngành GDTC).

12. Tuyển sinh đào tạo nguồn nhân lực cho Nước CHDCND Lào

- Tất cả các ngành, trình độ đào tạo Nhà trường đang tổ chức triển khai đào tạo.

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 30 LHS.

- Đối tượng tuyển sinh: Lưu học sinh đã tốt nghiệp THPT, TC, CĐ, ĐH tại Việt Nam hoặc tốt nghiệp tại CHDCND Lào và có trình độ tiếng Việt đạt tương đương bậc 4/6 (B2) theo quy định; nếu chưa đạt thì phải học Tiếng Việt tại Trường ĐH Hồng Đức cho đến khi đạt yêu cầu.

Chi tiết liên hệ: Phòng Quản lý Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, ĐT: 02373.230.078, 0865317289./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh Hoá (để phối hợp);
- Các phòng Giáo dục huyện, thị, TP (để phối hợp);
- Các trường THPT (để phối hợp);
- Sở GD&ĐT các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Văn Dũng